



Chương 5- Cnxxkh-Trắc nghiệm

Chủ Nghĩa Xã hội khoa học (Đại học Tôn Đức Thắng)



Scan to open on Studocu

Chương 5

CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Cơ cấu xã hội là những cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội có sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên?

- a. Những cộng đồng ấy tạo nên
- b. Không do cộng đồng ấy tạo nên
- c. Do một cộng đồng người tạo nên
- d. Do mỗi quan hệ xã hội tạo nên

Câu 2. Để gọi là cơ cấu xã hội – có giai cấp thì có bao nhiêu loại cơ cấu?

- a. Có 5 loại cơ cấu xã hội
- b. Có 4 loại cơ cấu xã hội
- c. Có 3 loại cơ cấu xã hội
- d. Có 6 loại cơ cấu xã hội

Câu 3. Cơ cấu xã hội-giai cấp có phải là một hệ thống các giai cấp, tầng lớp trong xã hội?

- a. Là hệ thống các giai cấp, tầng lớp.
- b. Là một tập đoàn thống nhất
- c. Là các giai cấp trong xã hội
- d. Là tập đoàn-tầng lớp-giai cấp

Câu 4. Trong xã hội có giai cấp, cơ cấu nào có vị trí quyết định nhất, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác?

- a. Cơ cấu xã hội – dân tộc
- b. Cơ cấu xã hội - giai cấp
- c. Cơ cấu xã hội - dân số
- d. Cơ cấu xã hội - nghề nghiệp

Câu 5. Sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp gắn liền và được quy định bởi sự biến động của cơ cấu nào?

- a. Cơ cấu xã hội - kinh tế
- b. Cơ cấu xã hội - dân tộc
- c. Cơ cấu xã hội - dân số
- d. Cơ cấu xã hội - dân cư

Câu 6. Trong cơ cấu xã hội – giai cấp là tổng thể các giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội có mối quan hệ gắn bó, hợp tác với nhau là do yếu tố nào quyết định?

- a. Cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới
- b. Xóa bỏ xã hội cũ lạc hậu, lỗi thời
- c. Phát triển xã hội mới tương lai
- d. Cả b và c đều đúng.

Câu 7. Mỗi giai cấp, tầng lớp và các nhóm trong cơ cấu xã hội – giai cấp có vị trí và vai trò khác nhau và dưới sự lãnh đạo của ai?

- a. Đảng cộng sản b. Đội tiên phong của giai cấp mình
- c. Giai cấp thống trị d. Người đứng đầu giai cấp, tầng lớp, nhóm

a. Không ngang bằng nhau b. Tất cả đều ngang bằng nhau

c. Tùy vào vị trí, vai trò d. Do xã hội qui định

a. **Cả (b), (c) và (d) đều đúng** b. Liên quan đến đảng phái chính trị, nhà nước

c. Sở hữu TLSX, quản lý lao động d. Phân phối thu nhập.

a. **Xây dựng các chính sách trên mọi lĩnh vực** b. Xây dựng quyền lực Nhà nước
c. Xây dựng hệ thống chính trị d. Xây dựng quốc phòng an ninh

- Phương thức sản xuất, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu kinh tế, cơ chế kinh tế.
- Lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất, kiến trúc thượng tầng.
- Phương thức sản xuất, quan hệ sản xuất, cơ chế kinh tế.
- Kiến trúc thượng tầng, cơ sở hạ tầng.

a. Do sản xuất kinh tế mà ra.

b. Do chính trị mà ra

c. Do văn hóa xã hội mà ra.

d. Do thời đại lịch sử mà ra.

a. **Xây dựng thành công CNXH.**
b. Xây dựng cơ chế thị trường
c. Xây dựng nhà nước pháp quyền
d. Xây dựng cơ cấu kinh tế tối ưu.

- a. **Trình độ phát triển kinh tế, hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể của mỗi nước.**
- b. Do hoàn cảnh lịch sử cụ thể của mỗi quốc gia đó.
- c. Do trình độ phát triển kinh tế-xã hội của từng quốc gia.
- d. Do sự tác động của các yếu tố bên ngoài vào mỗi quốc gia.

Câu 15. Chủ nghĩa Mác –Lênin cho rằng, hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa đã được “thai nghén” từ trong lòng xã hội tư bản chủ nghĩa, do vậy ở giai đoạn đầu của nó vẫn còn những điều gì?

- a. **Dấu vết của xã hội cũ.**
- b. Dấu vết của xã hội mới
- c. Dấu vết của sự giao thoa xã hội mới-cũ.
- d. Dấu vết của “thai nghén”

Câu 16. Trong cơ cấu xã hội- giai cấp biến đổi trong mối quan hệ vừa đấu tranh, vừa liên minh với nhau nhằm mục đích để làm gì?

- a. **Xóa bỏ bất bình đẳng xã hội**
- b. Xóa bỏ áp bức, bóc lột bán công.
- c. Xóa bỏ đói nghèo trong xã hội.
- d. Xóa bỏ giai cấp đi áp bức, bóc lột

Câu 17. Trong cơ cấu xã hội-giai cấp, giai cấp nào là lực lượng tiêu biểu cho phương thức sản xuất mới, giữ vai trò chủ đạo?

- a. **Giai cấp vô sản**
- b. Giai cấp nông dân
- c. Giai cấp tư sản
- d. Các tầng lớp, doanh nhân, trí thức

Câu 18. Xét dưới góc độ chính trị, trong một chế độ xã hội nhất định, chính cuộc đấu tranh giai cấp của các giai cấp có lợi ích đối lập nhau đặt ra nhu cầu tất yếu khách quan của mỗi giai cấp đứng ở vị trí trung tâm đều phải tìm kiếm cho mình điều gì?

- a. **Liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác có lợi ích phù hợp với mình.**
- b. Liên minh với giai cấp đông đảo trong xã hội.
- c. Liên minh với tầng lớp trí thức trong xã hội.
- d. Liên minh với các tôn giáo lớn trong xã hội.

Câu 19. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng công sản, giai cấp công nhân phải liên minh với ai để tạo sức mạnh tổng hợp cho thắng lợi của cuộc cách mạng XHCN?

- a. **Liên minh với nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động.**
- b. Liên minh với giai cấp nông dân và giai cấp tư sản.
- c. Liên minh với giai cấp tư sản và các tập đoàn doanh nghiệp lớn.
- d. Liên minh với tầng lớp trí thức và các tổ chức chính trị xã hội.

Câu 20. Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, Lenin đã chủ trương mở rộng khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân với các tầng lớp xã hội khác. Ông xem đó là hình thức gì để giành được chính quyền?

- a. **Hình thức liên minh đặc biệt.**
- b. Hình thức liên minh tất yếu.
- c. Hình thức liên minh ngẫu nhiên.
- d. Hình thức liên minh quan trọng.

Câu 21. Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp lao động khác vừa là lực lượng sản xuất cơ bản vừa là gì để thực hiện tốt khối liên minh đó?

- a. **Lực lượng chính trị xã hội to lớn.**
- b. Lực lượng sản xuất hàng đầu
- c. Lực lượng tiên bộ trong xã hội.
- d. Lực lượng nòng cốt, tiên phong.

Câu 22. Xét ở góc độ kinh tế, trong thời kỳ quá độ lên CNXH, tính tất yếu kinh tế của liên minh lại nổi lên với tư cách là nhân tố quyết định nhất cho điều gì?

- a. **Thắng lợi hoàn toàn của CNXH.**
- b. Thắng lợi của cuộc Cách mạng.
- c. Thắng lợi hoàn toàn của CNCS.
- d. Thắng lợi của chuyên chính vô sản.

Câu 23. Mỗi lĩnh vực của nền kinh tế chỉ phát triển được khi gắn bó chặt chẽ, hỗ trợ cho nhau để cùng hướng tới phục vụ và phát triển sản xuất tạo thành điều gì?

- a. **Cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất.**
- b. Cơ cấu kinh tế công-nông-dịch vụ
- c. Cơ cấu kinh tế nông-lâm-ngư nghiệp.
- d. Cơ cấu kinh tế vùng, lãnh thổ.

Câu 24. Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức dưới góc độ nào giữ vai trò quyết định?

- a. **Kinh tế**
- b. Chính trị
- c. Văn hoá
- d. Tư tưởng

Câu 25. Yếu tố nào quyết định sự liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức?

- a. **Do có những lợi ích cơ bản thống nhất với nhau.**
- b. Do có cùng một kẻ thù là giai cấp tư sản.
- c. Do giai cấp công nhân mong muốn.
- d. Do mục tiêu về chính trị của giai cấp công nhân.

Câu 26. Cơ cấu xã hội- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam sự biến đổi cơ cấu xã hội-giai cấp nhằm đảm bảo tính quy luật nào?

- a. Phổ biến và mang tính đặc thù
b. Phổ thông và mang tính đặc trưng.
c. Phổ cập và mang tính đặc biệt.
d. Cả (a), (b), (c) đều đúng.

a. Cơ cấu xã hội đơn giản.

b. Cơ cấu xã hội phức tạp.

c. Cơ cấu xã hội tất nhiên.

d. Cơ cấu xã hội ngẫu nhiên.

- Do nền kinh tế nhiều thành phần
- Do trình độ phát triển không đồng đều
- Do sự mong muốn của giai cấp công nhân
- Cả (a), (b), (c) đều đúng.

a. Kinh tế b. Tư tưởng
b. Chính trị d. Văn hoá- xã hội

- Cả (b), (c) và (e) đều đúng.
- Yêu cầu của nông dân
- Yêu cầu của trí thức
- Do đòi hỏi khách quan của cả công nhân, nông dân và trí thức.
- Do mong muốn của công nhân.

- Nâng cao trí tuệ, sức mạnh, Đảng và hệ thống chính trị.
- Nâng cao trí tuệ, sức mạnh của tầng lớp trí thức.
- Nâng cao trí tuệ của Công-Nông –Trí.
- Cả (a), (b) và (c) đều đúng.

Downloaded by Vi?t Hoàng Nguy?n ?inh (viethoang251004@gmail.com)

a. **Đội ngũ trí thức càng trở nên quan trọng.**

b. Đội ngũ trí thức càng trở nên chủ lực.

c. Đội ngũ trí thức càng trở nên chủ đạo.

d. Đội ngũ trí thức càng trở nên mạnh mẽ.

Câu 33. Đội ngũ Doanh nhân Việt Nam hiện nay đang phát triển nhanh cả về số lượng và qui mô được Đảng ta chủ trương xây dựng thành?

a. **Một đội ngũ vững mạnh**

b. Một đội ngũ tiên phong.

c. Một đội ngũ cách mạng.

d. Một đội ngũ tiên tiến nhất.

Câu 34. Phụ nữ là một lực lượng quan trọng và đông đảo trong đội ngũ những người lao động tạo dựng nên xã hội và đóng góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phụ nữ thể hiện vai trò quan trọng của mình như thế nào?

a. **Mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.**

b. Mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và kinh tế.

c. Mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và chính trị.

d. Mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và văn hóa.

Câu 35. Đội ngũ thanh niên là chủ nhân tương lai của đất nước là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Chăm lo, phát triển cho thanh niên vừa là mục tiêu vừa là động lực nhằm đảm bảo điều gì?

a. **Sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước.**

b. Sự ổn định và phát triển bền vững của thanh niên.

c. Sự ổn định và phát triển bền vững của kinh tế.

d. Sự ổn định và phát triển bền vững của chính trị.

Câu 36. Đại hội toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta khẳng định “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam trong xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân nên nền tảng....do Đảng lãnh đạo”

a. **Công nhân, nông dân, trí thức.**

b. Công nhân, nông dân, tầng lớp.

c. Công nhân, nông dân, doanh nhân.

c. Công nhân, nông dân, thanh niên.

Câu 37. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, việc tổ chức khối liên minh vững mạnh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để thực hiện nội dung nào của liên minh?

a. **Kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội.**

b. Kinh tế, văn hóa- giáo dục.

c. Kinh tế quốc tế, văn hóa-xã hội.

d. Kinh tế, chính trị, ngoại giao.

- Câu 38. Dưới góc độ kinh tế, xác định đúng tiềm lực kinh tế và nhu cầu kinh tế của công nhân, nông dân, trí thức và toàn xã hội, xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động kinh tế trên tinh thần bảo vệ lợi ích các bên và cần tránh những điều gì?
- a. Đầu tư không hiệu quả, lãng phí. b. Đầu tư hiệu quả, lãng phí
- c. Đầu tư không hiệu quả, lãng phí tài lực. d. Đầu tư hiệu quả, lãng phí nhân lực.
- Câu 39. Ở Việt Nam, nội dung chính trị của liên minh thể hiện ở việc giữ vững lập trường chính trị-tư tưởng của giai cấp nào?
- a. Giai cấp công nhân, vai trò lãnh đạo của Đảng.
- b. Giai cấp nông dân và vai trò lãnh đạo của Đảng.
- c. Tầng lớp trí thức và vai trò lãnh đạo của Đảng.
- d. Giai cấp Công-Nông-Trí thức và sự lãnh đạo của Đảng.
- Câu 40. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội vẫn còn tồn tại những hệ tư tưởng cũ, những phong tục tập quán cũ lạc hậu; các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách chống phá chính quyền cách mạng, chống phá chế độ mới, cần đứng trên lập trường tư tưởng – chính trị của giai cấp nào để thực hiện liên minh nhằm phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc?
- a. Giai cấp công nhân. b. Giai cấp nông dân.
- c. Giai cấp lãnh đạo. d. Giai cấp công-nông-trí thức.
- Câu 41. Tổ chức liên minh để các lực lượng dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng nhau xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời cần tiếp thu những điều gì nữa?
- a. Tinh hoa văn hóa của nhân loại và thời đại.
- b. Tinh hoa văn hóa của nhân loại.
- c. Tinh hoa văn hóa của văn minh nhân loại
- d. Tinh hoa văn hóa của các nền văn minh.
- Câu 42. Nội dung văn hóa, xã hội của liên minh giai cấp, tầng lớp đòi hỏi phải đảm bảo “gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển, xây dựng con người nhằm thực hiện...”
- a. Tiến bộ và công bằng xã hội. b. Tiến bộ và bình đẳng xã hội.
- c. Tiến bộ và văn minh xã hội. d. Tiến bộ và phát triển xã hội.
- Câu 43. Trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Cơ cấu xã hội muốn biết đổi theo hướng tích cực phải dựa trên những cơ sở nào?

- a. **Tăng trưởng, phát triển kinh tế nhanh, bền vững.**
- b. Tăng trưởng kinh tế nhanh và ổn định đời sống xã hội.
- c. Tăng trưởng, kinh tế nhanh để tạo bước đột phá.
- d. Tăng trưởng kinh tế nhanh để tạo đà phát triển.

Câu 44. Xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách xã hội tổng thể nhằm tạo sự biến đổi tích cực cơ cấu xã hội, đặc biệt là những chính sách liên quan đến vấn đề gì?

- a. **Cơ cấu xã hội-giai cấp.**
- b. Cơ cấu xã hội - dân tộc.
- c. Cơ cấu xã hội- kinh tế.
- d. Cơ cấu xã hội – văn hóa.

Câu 45. Đối với đội ngũ Doanh nhân, tạo cơ chế, môi trường thuận lợi cho họ phát triển cả về số lượng, chất lượng, có trình độ quản lý, kinh doanh giỏi, có đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội cao. Nhà nước tạo cơ chế nào cho Doanh nhân?

- a. **Quyền lợi và tôn vinh Doanh nhân có nhiều đóng góp.**
- b. Quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nhân có nhiều đóng góp.
- c. Quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nhân được hưởng.
- d. Quyền lợi và tôn vinh Doanh nhân có nhiều thành tích.

Câu 46. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của ai trong khối liên minh?

- a. **Các chủ thể trong khối liên minh.**
- b. Của từng giai cấp, tầng lớp.
- c. Của giai cấp công nhân.
- d. Của giai cấp nông dân.

Câu 47. Đẩy mạnh nghiên cứu sáng tạo và ứng dụng các thành tựu khoa học-công nghệ hiện đại, thành tựu mới của cuộc cách mạng 4.0 ở các ngành.....làm cơ sở vững chắc cho phát triển nền kinh tế thống nhất?

- a. **Nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.**
- b. Nông nghiệp và công nghiệp.
- c. Nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
- d. Đánh bắt, nuôi trồng, thủy sản.

Câu 48. Đổi mới hoạt động của Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam nhằm ...xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân?

- a. **Liên minh giai cấp, tầng lớp.**
- b. Liên minh, liên kết về kinh tế
- c. Liên minh các dân tộc.
- d. Liên minh, liên kết các vùng kinh tế.

Câu 49. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của khối liên minh, phát huy vai trò của các thành phần trong cơ cấu xã hội-giai cấp, từ đó xây dựng chủ trương chính sách đúng đắn, phù hợp với từng đối tượng nhằm mục đích gì?

- a. **Tạo động lực, động thuận xã hội.**
- b. Tạo động lực, phát triển xã hội.
- c. Tạo động lực, phát triển đất nước.
- d. Tạo động lực, phát triển con người.

Câu 50. Đối với đội ngũ trí thức phải xây dựng ngày càng lớn mạnh, chất lượng cao. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng hoạt động nghiên cứu, sáng tạo và trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá những vấn đề gì?

- a. **Phẩm chất, năng lực, kết quả cống hiến.**
- b. Phẩm chất, đạo đức, kết quả công việc.
- c. Phẩm chất, tư tưởng, kết quả họ tạo ra.
- d. Phẩm chất, sáng kiến, kết quả rèn luyện.

51. Do tồn tại kết cấu kinh tế nhiều thành phần dẫn tới biến đổi đa dạng, phức tạp trong cơ cấu xã hội – giai cấp, ngoài giai cấp tư sản, giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức, còn có các tầng lớp nào?

- a. Doanh nhân, tiểu chủ, những người giàu có, tầng lớp thượng lưu.
- b. **Doanh nhân, tiểu chủ, những người giàu có, tầng lớp trung lưu.**
- c. Quý tộc, tiểu chủ, những người giàu có, tầng lớp trung lưu.
- d. Quý tộc, tiểu tư sản, những người giàu có, tầng lớp trung lưu.